

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2021/HS-ST**

Ngày 10 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Đoàn Thị Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/TLST- HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh năm 1975 tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT: Thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: TDP N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T; Con bà Vũ Thị L; Có vợ là: Dương Thị H; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2021 đến ngày 26/3/2021 và bị tạm giam từ ngày 26/3/2021 đến nay. Có mặt

Người làm chứng:

Anh Vũ Văn N, Anh Ngô Văn C. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/3/2021, C mang theo 200.000đ đi xe máy từ nhà đến khu vực chợ Cổ Chát, xã Phương Định mục đích để mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, C thấy một người đàn ông không quen biết đứng một mình gần cổng chợ. C nghĩ người này bán ma túy nên lại hỏi “Có trắng không để em quả hai trăm”. Hiểu ý C, người đàn ông này đồng ý bán và cầm tiền rồi đưa cho C 01 gói ma túy gói bằng giấy màu trắng. C nhận gói ma túy rồi mở ra kiểm tra, sau đó cất vào túi quần đang mặc rồi tìm nơi sử dụng. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến gần chùa Cổ Chát, xã Phương Định, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, C dừng xe quan sát tìm nơi vắng vẻ để sử dụng ma túy để sử dụng thì bị tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ và niêm phong tại chỗ gói ma túy trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nhỏ loại giấy màu trắng bên trong gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng. C tự giác khai nhận đây là gói ma túy C vừa mua, cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong gói ma túy của C, kí hiệu A.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, số thuê bao 0983428027, số IMEI: 353295073373456.

- 01 xe máy màu đỏ đã cũ biển kiểm soát 18AA 03697.

Bản kết luận giám định số 394/GĐKTHS ngày 25/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy nhỏ màu trắng được niêm phong trong bì thư, ký hiệu A, gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Heroine. Khối lượng mẫu: 0,133 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 18 tháng 5 năm 2021 của VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 15 - 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra còn lại sau giám định.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Về quan điểm Đại diện VKS tại phiên thủ tục tranh luận: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng và giữ nguyên quan điểm truy tố. Quan điểm của đại diện VKS đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ trực tiếp xâm hại tới trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy - là quan hệ xã hội thuộc khách thể đã được BLHS ghi nhận và bảo vệ. Bị cáo thừa nhận vật chứng mà Cơ quan CSĐT đã thu giữ là ma túy, bị cáo vừa mua, tàng trữ trái phép để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản ghi lời khai người làm chứng; Kết luận giám định.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 24/3/2021 của bị cáo Phạm Văn C đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Ma túy là một trong nguyên nhân phát sinh tình hình tội phạm, trực tiếp ảnh hưởng tới sức khỏe, kinh tế của bản thân, của gia đình bị cáo và của toàn xã hội, là tệ nạn đã và đang bị toàn xã hội lên án mạnh mẽ. Chính vì thế Nhà nước - thông qua hệ thống pháp luật đã nghiêm cấm hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

Việc VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phạm Văn C về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản Cáo trạng số 27/QĐ - VKS ngày 18 tháng 5 năm 2021, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, xét nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tương đối nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới tình tiết: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án là những vật nhà nước cấm lưu hành hoặc là công cụ thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy, sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy BKS 18AA 03697 là xe của chị Dương Thị H (vợ của C), chị H không biết C sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy, CQĐT Công an huyện Trực Ninh đã trả lại chiếc xe máy cho chị H. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, số thuê bao 0983428027, số IMEI: 353295073373456 sau khi xác minh thấy bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại là công cụ, phương tiện phạm tội, CQCSĐT đã tiến hành giao chiếc điện thoại trên cho chị H quản lý.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C ở khu vực chùa Cổ Chát xã Phương Định, C không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác minh được ai nên không đủ căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Phạm Văn C 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 3 năm 2021.

2. Vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo trong quá trình điều tra còn lại sau giám định đựng trong 01 bì thư số 394/GĐKTTHS. (Vật chứng trên đây có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định ngày 20 tháng 5 năm 2021).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trục Ninh;
- Công an huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND thị trấn C, huyện T;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà